

UBND PHƯỜNG MÓNG CÁI 3
TRƯỜNG MẦM NON MÓNG CÁI 3

BẢNG CÔNG KHAI THỰC PHẨM HÀNG NGÀY

(Ngày 09 tháng 01 năm 2026)



Số: 717 trẻ (Trung tâm: 403; Hải Đông: 314 trẻ)

Tên thực phẩm		Đơn giá (đ)	Đơn vị tính	Tổng cộng		Điểm Trung tâm		Điểm Hải Đông	
				Số lượng	Thành tiền (đ)	Số lượng	Thành tiền (đ)	Số lượng	Thành tiền (đ)
Nhóm đi chợ				12.563.000			7.095.500		5.467.500
1	Bánh mì bơ sữa	120.000	Kg	24.6	2.952.000	14	1.680.000	10,6	1.272.000
2	Cà chua	45.000	Kg	14	630.000	8	360.000	6	270.000
3	Cải ngọt	35.000	Kg	20	700.000	10	350.000	10	350.000
4	Giò lụa	150.000	Kg	37	5.550.000	21	3.150.000	16	2.400.000
5	Hành khô	60.000	Kg	0.6	36.000	0,3	18.000	0,3	18.000
6	Hành lá	45.000	Kg	1.4	63.000	1	45.000	0,4	18.000
7	Rau mùi	85.000	Kg	1	85.000	0,7	59.500	0,3	25.500
8	Tôm nõn	220.000	Kg	5.5	1.210.000	3	660.000	2,5	550.000
9	vạng	30.000	Kg	21.9	657.000	11,6	348.000	10,3	309.000
10	Xương lợn	85.000	Kg	8	680.000	5	425.000	3	255.000
Nhóm xuất kho				4.300.000			2.383.000		1.917.000
1	Gạo tẻ	20.000	Kg	60	1.200.000	32,1	642.000	27,9	558.000
2	Nước mắm Nam Ngư	70.000	Lít	0.9	63.000	0,5	35.000	0,4	28.000
3	Muối iốt tinh	15.000	Kg	0.8	12.000	0,4	6.000	0,4	6.000
4	Dầu ăn meizan	60.000	Kg	2.5	150.000	1,5	90.000	1	60.000
5	Sữa Meta Care Kinder	230.000	Kg	12.5	2.875.000	7	1.610.000	5,5	1.265.000
Tổng chi				16.863.000			9.478.500		7.384.500
Tổng thu				16.863.840			9.478.560		7.385.280
Thừa (Thiếu)				840			60		780

717 23.520
403
314